

Số: 167/2024/QĐST- HNGĐ

Cầu Kè, ngày 29 tháng 10 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 252/2024/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm 1980

Nơi đăng ký thường trú: Ấp Ô, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh

Nơi ở hiện nay: Ấp P, thị trấn C, huyện P, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Ông Trần Thanh T, sinh năm 1981

Địa chỉ: Ấp Ô, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thùy L và ông Trần Thanh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thùy L và ông Trần Thanh T thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Trần Thành T có nguyện vọng sống với ông Trần Thanh T. Bà Nguyễn Thị Thùy L và ông Trần Thanh T thống nhất khi ly hôn bà Nguyễn Thị Thùy L đồng ý giao con chung tên Trần Thành T, sinh ngày 22/10/2012 cho ông Trần Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Tòa án đã giải thích cho các đương sự biết về việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật, nhưng ông Trần Thanh T không yêu cầu bà Nguyễn Thị Thùy L cấp dưỡng nuôi con chung tên Trần Thành T, sinh ngày 22/10/2012 nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Thùy L và ông Trần Thanh T thống nhất không tranh chấp nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Thùy L và ông Trần Thanh T khai không có nợ chung, không tranh chấp nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thùy L tự nguyện chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0008741 ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh. Bà Nguyễn Thị Thùy L được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- UBND xã T, huyện Cầu Kè;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Văn Chí Công